

Số: 51.8/QĐ-ĐHDL

Lâm Đồng, ngày 23 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban xây dựng Đề án mở ngành, Ban thư ký, Ban soạn thảo chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật; mã ngành: 8380101

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Căn cứ Quyết định số 426/TTg ngày 27 tháng 10 năm 1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Đà Lạt;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban xây dựng Đề án mở ngành, Ban thư ký, Ban soạn thảo chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật; mã ngành: 8380101 của Trường Đại học Đà Lạt gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Ban xây dựng Đề án mở ngành, Ban thư ký, Ban soạn thảo chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật; mã ngành: 8380101 có trách nhiệm điều hành và thực hiện công việc theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được hưởng các chế độ theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Trường phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học, Trường các đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, QLĐTSDH.

[Handwritten signature]

HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Chiến

**DANH SÁCH BAN XÂY DỰNG ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH, BAN THƯ KÝ,
BAN SOẠN THẢO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH LUẬT; MÃ NGÀNH: 8380101**

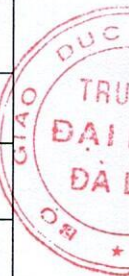
(Kèm theo QĐ số: 518 /QĐ-ĐHDL ngày 23 tháng 6 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt)

I. BAN XÂY DỰNG ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH

STT	HỌ VÀ TÊN		CHỨC VỤ - ĐƠN VỊ	NHIỆM VỤ
1	TS. Lê Minh	Chiến	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	TS. Mai Minh	Nhật	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban
3	TS. Võ Tấn	Tú	Trưởng Phòng QLĐT Sau đại học	Ủy viên thường trực
4	TS. Trần Hữu	Duy	Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo	Ủy viên
5	TS. Trịnh Thị Tú	Anh	Trưởng Phòng QLKH- HTQT	Ủy viên
6	TS. Lê Thị Anh	Tú	Trưởng Phòng Quản lý chất lượng	Ủy viên
7	ThS. Văn Quang	Viên	Trưởng Phòng Thanh tra- Pháp chế	Ủy viên
8	ThS. Hà Thị	Mai	Phó Trưởng Phòng Tài chính	Ủy viên
9	TS. Phạm Hữu Thanh	Việt	Phó Trưởng Phòng QLĐT Sau đại học	Ủy viên
10	ThS. Phan Hoàng	Đại	Phó Trưởng Phòng Cơ sở vật chất	Ủy viên
11	ThS. Phan Ngọc	Đông	Phó Giám đốc Thư viện	Ủy viên
12	PGS. TS. Trần Hữu	Tráng	Khoa Luật học	Ủy viên
13	TS. Nguyễn Thị	Loan	Trưởng Khoa Luật học	Ủy viên
14	TS. Nguyễn Văn	Nghiệp	Phó Trưởng Khoa Luật học	Ủy viên

II. BAN THƯ KÝ

STT	HỌ VÀ TÊN		CHỨC VỤ - ĐƠN VỊ	NHIỆM VỤ
1	TS. Võ Tấn	Tú	Trưởng Phòng QLĐT Sau đại học	Trưởng ban
2	TS. Phạm Hữu Thanh	Việt	Phó Trưởng Phòng QLĐT Sau đại học	Phó trưởng ban
3	TS. Nguyễn Thị Phương	Hà	Khoa Luật học	Ủy viên
4	TS. Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Khoa Luật học	Ủy viên
5	ThS. Phùng Văn	Tài	Phòng QLĐT Sau đại học	Ủy viên
6	ThS. Hoàng Nguyễn Thu	Vân	Phòng QLĐT Sau đại học	Ủy viên
7	ThS. Nguyễn Thị Thanh	Hường	Phòng Tài Chính	Ủy viên



2022

III. BAN SOẠN THẢO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	HỌ VÀ TÊN		CHỨC VỤ - ĐƠN VỊ	NHIỆM VỤ
1	TS. Mai Minh	Nhật	Phó Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	PGS. TS. Trần Hữu	Tráng	Khoa Luật học	Phó trưởng ban
3	TS. Võ Tấn	Tú	Trưởng Phòng QLĐT Sau đại học	Ủy viên thường trực
4	TS. Nguyễn Thị	Loan	Trưởng Khoa Luật học	Ủy viên thư ký
5	TS. Nguyễn Văn	Nghiệp	Phó Trưởng Khoa Luật học	Ủy viên
6	TS. Nguyễn Thị Vân	Anh	Khoa Luật học	Ủy viên
7	TS. Nguyễn Thị Phương	Hà	Khoa Luật học	Ủy viên
8	TS. Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Khoa Luật học	Ủy viên

HIỆU TRƯỞNG *free*



Lê Minh Chiến



Số: 641/QĐ-ĐHDL

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn kiểm tra và xác nhận các điều kiện thực tế mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật; Mã ngành: 8380101

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 426/TTg ngày 27 tháng 10 năm 1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Đà Lạt;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 815/QĐ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đà Lạt về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đà Lạt;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra và xác nhận các điều kiện thực tế mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật; Mã ngành: 8380101 của Trường Đại học Đà Lạt gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Đoàn kiểm tra và xác nhận các điều kiện thực tế mở ngành có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra và xác nhận các điều kiện thực tế theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ và được hưởng các chế độ theo các quy định hiện hành.

Đoàn tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học, Trưởng khoa và các ông/bà có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, QLĐTSDH.

[Handwritten signature]



HIỆU TRƯỞNG

Lê Minh Chiến

**DANH SÁCH ĐOÀN KIỂM TRA VÀ XÁC NHẬN CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ
MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH LUẬT;
MÃ NGÀNH: 8380101**

(Kèm theo QĐ số: 641/QĐ-DHDL ngày 28 tháng 7 năm 2022
của Trường Đại học Đà Lạt)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ - ĐƠN VỊ	NHIỆM VỤ
1	TS. Mai Minh Nhật	Phó Hiệu trưởng	Trưởng đoàn
2	TS. Võ Tấn Tú	Trưởng phòng QLĐT SDH	Phó Trưởng đoàn
3	ThS. Phan Tuấn Anh	Q. Trưởng phòng TC - HC	Thành viên
4	ThS. Hoàng Việt Hậu	Trưởng phòng Cơ sở vật chất	Thành viên
5	TS. Trịnh Thị Tú Anh	Trưởng phòng QLKH - HTQT	Thành viên
6	TS. Lê Thị Anh Tú	Trưởng phòng Quản lý chất lượng	Thành viên
7	ThS. Phan Ngọc Đông	Giám đốc Thư viện	Thành viên
8	ThS. Văn Quang Viên	Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế	Thành viên
9	TS. Nguyễn Thị Loan	Trưởng khoa Luật học	Thành viên



HIỆU TRƯỞNG *ML*

Lê Minh Chiến

Số: 077.../QĐ-ĐHDL

Lâm Đồng, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo
và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ
Ngành Luật; mã ngành: 8380101

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Căn cứ Quyết định số 426/TTg ngày 27 tháng 10 năm 1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Đà Lạt;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Theo đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Sau đại học Trường Đại học Đà Lạt.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật; mã ngành: 8380101 của Trường Đại học Đà Lạt gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng thẩm định có trách nhiệm thực hiện việc thẩm định chương trình đào tạo cũng như các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế mở ngành theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được hưởng các chế độ theo các quy định hiện hành.

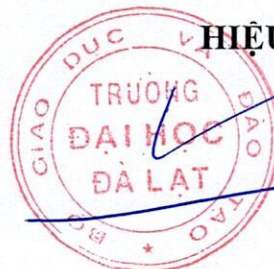
Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, QLĐTSDH.

Handwritten signature



HIỆU TRƯỞNG

Lê Minh Chiến

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG THỰC TẾ MỞ NGÀNH
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH LUẬT; MÃ NGÀNH: 8380101**

(Kèm theo QĐ số: **677** /QĐ-ĐHDL ngày **09** tháng **8** năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt)

Stt	Họ và tên	Chức vụ - Đơn vị	Lĩnh vực chuyên môn	Nhiệm vụ
1	Võ Khánh Vinh	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	GS.TS. Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Chủ tịch
2	Bùi Nguyên Khánh	Học viện Khoa học xã hội	PGS.TS. Luật Kinh tế	Ủy viên phản biện 1
3	Cao Thị Oanh	Trường Đại học Luật Hà Nội	PGS.TS. Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Ủy viên phản biện 2
4	Lê Minh Hùng	Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh	PGS.TS. Luật Dân sự	Ủy viên
5	Nguyễn Thị Phương Hoa	Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh	PGS.TS. Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Ủy viên
6	Trần Văn Đạt	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS. Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Ủy viên
7	Tô Văn Hòa	Trường Đại học Luật Hà Nội	PGS.TS. Luật Hiến pháp	Ủy viên thư ký

HIỆU TRƯỞNG *KL*



Lê Minh Chiến

BIÊN BẢN

**Họp Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo
và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế**

Ngành: Luật, Mã số: 8380101, Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Căn cứ Quyết định số 560/QĐ-ĐHDL ngày 06/7/2022 của Trường Đại học Đà Lạt về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật, mã ngành 8380101;

Căn cứ đề nghị của Ban xây dựng Đề án mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật, đề xuất của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Tổ soạn thảo chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật của Trường Đại học Đà Lạt;

Hôm nay, vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 28 tháng 8 năm 2022 tại phòng họp trực tuyến (<http://meet.google.com/ksj-kdxj-uqw>), Hội đồng thẩm định tiến hành họp đánh giá chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Luật, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định

STT	Họ và tên	Chức vụ - Đơn vị	Lĩnh vực chuyên môn	Nhiệm vụ
01	Võ Khánh Vinh	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	GS. TS Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Chủ tịch
02	Bùi Nguyên Khánh	Học viện Khoa học xã hội	PGS. TS Luật Kinh tế	Ủy viên Phản biện 1
03	Cao Thị Oanh	Trường Đại học Luật Hà Nội	PGS. TS Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Ủy viên Phản biện 2

04	Lê Minh Hùng	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	PGS. TS Luật Dân sự	Ủy viên
05	Nguyễn Thị Phương Hoa	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	PGS. TS Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Ủy viên
06	Trần Văn Đạt	Bộ Giáo dục và Đào tạo	TS Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	Ủy viên
07	Tô Văn Hoà	Trường Đại học Luật Hà Nội	PGS. TS Luật Hiến pháp	Ủy viên Thư ký

Có mặt: 07

Vắng mặt: 0

II. Nội dung:

1. Thư ký hội đồng - đọc quyết định thành lập Hội đồng.
2. Chủ tịch Hội đồng - tuyên bố lý do, mục đích và thống nhất các yêu cầu, tiêu chí thẩm định.
3. Đại diện Tổ soạn thảo chương trình đào tạo trình bày tóm tắt Đề án mở ngành và chương trình đào tạo, nội dung cụ thể bao gồm:
 - Giới thiệu về Trường Đại học Đà Lạt.
 - Đánh giá sự cần thiết mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật.
 - Giới thiệu về Khoa Luật, năng lực đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.
 - Về chương trình đào tạo:
 - + Tên ngành đăng ký đào tạo, mã ngành.
 - + Căn cứ xây dựng chương trình đào tạo.
 - + Tóm tắt về chương trình đào tạo: mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, chuẩn đầu ra, tổng khối lượng kiến thức toàn khóa, khối lượng kiến thức chung, khối lượng kiến thức cơ sở, chuyên đề, luận án.
 - Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch đào tạo, kế hoạch đảm bảo chất lượng, học phí.
4. Các thành viên Hội đồng nhận xét

* PGS. TS. Bùi Nguyên Khánh

- Cần bổ sung thêm căn cứ vào Đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo Thạc sĩ ngành Luật của Trường Đại học Đà Lạt.

- Mục tiêu của CTĐT cần nêu cụ thể, chi tiết hơn, ở mục tiêu của CTĐT theo định hướng nghiên cứu cần nhấn mạnh hơn nội dung về kiến thức nghiên cứu và các học phần cần có nội dung lý luận nhiều hơn; ngược lại, CTĐT theo định hướng ứng dụng thì thiên về thực hành, thực tiễn sâu hơn.

- Cần làm rõ hơn CDR về kiến thức, trong CTĐT định hướng nghiên cứu cần nhấn mạnh khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, trong CTĐT theo định hướng ứng dụng cần nhấn mạnh kỹ năng nghề nghiệp.

- Cần chỉnh sửa lại theo hướng đảm bảo cân đối giữa các ngành luật trong hệ thống pháp luật (CTĐT hiện nay đang hơi thiên về hình sự), chưa có luật hành chính chung, luật hình sự chung mà lại có luật hành chính so sánh, luật hình sự so sánh.

- Thời gian thực hiện CTĐT nên sửa thành 2 năm thay vì 1,5 năm.

* PGS. TS. Cao Thị Oanh

- Kết cấu khối kiến thức vẫn còn thiếu những học phần, như “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp” và “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính”.

- Một số đề cương cần chỉnh sửa nội dung cho chuẩn xác, như học phần “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi phạm tội”, “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự”, học phần “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự”.

* PGS. TS. Lê Minh Hùng

- Đề cương các học phần về tài sản cần bổ sung các nội dung liên quan đến “*Tài sản trong kinh doanh*” (Các giao dịch nội gián, sở hữu chéo...); học phần hợp đồng cần lưu ý đến các xu hướng mới về hợp đồng (như vấn đề thay đổi hoàn cảnh cơ bản, hợp đồng điện tử ...); vấn đề giao dịch bảo đảm cần thay bằng các biện pháp bảo đảm: Đối tượng, chủ thể, hình thức...

- Cần tăng thêm số môn tự chọn để tạo sự đa dạng trong lựa chọn cho người học.

- Nên sắp xếp: Lý luận nhà nước và pháp luật, quyền con người, các học phần luật hành chính, hình sự cuối cùng là các học phần dân sự (tài sản, hợp đồng).

- Tên các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu cần sửa thuật ngữ “cấp bách” vì mỗi năm phát sinh vấn đề cấp bách khác nhau.

- Cần tham khảo thêm một số chương trình trong nước, nhất là của các cơ sở đào tạo có uy tín.

* PGS. TS. Nguyễn Thị Phương Hoa

- Nên thay thế thuật ngữ “áp dụng” bằng các thuật ngữ khác để bảo đảm đạt mức 4, 5 của thang đo Bloom.

- Hai CTĐT (định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng) hiện có một số môn đang trùng tên, nên thay tên khác.

- Các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu thì nên bỏ thuật ngữ “áp dụng” trong tên học phần.

- Các đánh giá trong các đề cương học phần chưa phù hợp với quy định mới.

* PGS. TS. Tô Văn Hoà

- Cần bổ sung Quy chế đào tạo thạc sỹ của Trường Đại học Đà Lạt.

- Chuẩn đầu ra cần xác định rõ hơn, nhất là phần Kiến thức và kỹ năng.

- Cần chỉnh sửa tên các học phần để thể hiện rõ hơn định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng và tránh trùng lặp tên học phần giữa hai CTĐT.

* TS. Trần Văn Đạt

- Cần sửa tên các chuyên đề tránh trùng tên học phần giữa hai CTĐT (định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng).

- Nên làm rõ hơn định hướng nghiên cứu với định hướng ứng dụng để bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện các chương trình đào tạo này

* GS. TS. Võ Khánh Vinh

- Trong CDR nên bổ sung tri thức liên ngành, đa ngành, đáp ứng yêu cầu hiện nay.

- Vị trí công việc nên để chung là Cơ quan nhà nước, (bỏ chữ hành chính)

- Cần tham khảo thêm một số chương trình đào tạo của các nước Châu Á.

- Mục tiêu của CTĐT cần hướng đến nghiên cứu liên ngành, đa ngành để phù hợp xu hướng hiện nay.

- Cần sắp xếp lại thứ tự các học phần để bảo đảm tính logic của các khối kiến thức.

- Cần bổ sung các học phần:

Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về luật Hiến pháp, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về luật Hành chính, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền.

- Các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng cần thống nhất lại tên gọi “Lý luận và thực tiễn” để phân biệt với CTĐT theo định hướng nghiên cứu.

- Các chuyên đề: “Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự”, “Luật hình sự so sánh” hơi chuyên sâu, nên nghiên cứu để thay bằng học phần khác.

- Nội dung các đề cương học phần của CTĐT theo định hướng nghiên cứu thì thiết kế với 2/3 kiến thức lý luận, 1/3 kiến thức thực tiễn. CTĐT theo định hướng ứng dụng thì ngược lại, 1/3 kiến thức lý luận, 2/3 kiến thức thực tiễn.

5. Hội đồng thảo luận, thống nhất đánh giá về chương trình đào tạo cũng như các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế mở ngành.

6. Hội đồng tiến hành bỏ phiếu đánh giá. Thư ký phát phiếu, từng thành viên Hội đồng ghi đánh giá vào mẫu phiếu được phát và bỏ phiếu. Kết quả:

Số phiếu phát ra: 07

Số phiếu thu vào: 07

Số phiếu đạt: 07

Số phiếu không đạt: 0

7. Kết luận của Hội đồng

Hội đồng thông qua Chương trình đào tạo, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung.

Những nội dung chỉnh sửa, bổ sung bao gồm:

* Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo

- Cần bổ sung thêm căn cứ vào Đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo Thạc sĩ ngành Luật của Trường Đại học Đà Lạt.

- Cần tham khảo thêm một số chương trình đào tạo của các nước Châu Á; tham khảo thêm một số chương trình trong nước, nhất là của các cơ sở đào tạo có uy tín.

- Cần bổ sung Quy chế đào tạo thạc sĩ của Trường Đại học Đà Lạt.

* Mục tiêu chương trình đào tạo

- Mục tiêu của CTĐT cần nêu cụ thể, chi tiết hơn, ở mục tiêu của CTĐT theo định hướng nghiên cứu cần nhấn mạnh hơn nội dung về kiến thức nghiên cứu và các học phần cần có nội dung lý luận nhiều hơn; ngược lại, CTĐT theo định hướng ứng dụng thì thiên về thực hành, thực tiễn sâu hơn.

- Mục tiêu của CTĐT cần hướng đến nghiên cứu liên ngành, đa ngành để phù hợp xu hướng hiện nay.

* Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

- Cần làm rõ hơn CDR về kiến thức, trong CTĐT định hướng nghiên cứu cần nhấn mạnh khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, trong CTĐT theo định hướng ứng dụng cần nhấn mạnh kỹ năng nghề nghiệp.

- Nên thay thế thuật ngữ “áp dụng” bằng các thuật ngữ khác để bảo đảm đạt mức 4, 5 của thang đo Bloom.

- Chuẩn đầu ra cần xác định rõ hơn, nhất là phần Kiến thức và kỹ năng.

- Vị trí công việc nên để chung là Cơ quan nhà nước, (bỏ chữ hành chính).

* Cấu trúc chương trình đào tạo

- Cần chỉnh sửa lại theo hướng đảm bảo cân đối giữa các ngành luật trong hệ thống pháp luật (CTĐT hiện nay đang hơi thiên về hình sự), chưa có luật hành chính chung, luật hình sự chung mà lại có luật hành chính so sánh, luật hình sự so sánh.

- Kết cấu khối kiến thức vẫn còn thiếu những học phần, như “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp” và “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính”.

- Cần chỉnh sửa tên một số học phần cho chuẩn xác.

- Nên sắp xếp:

Lý luận nhà nước và pháp luật, quyền con người, các học phần luật hành chính, hình sự cuối cùng là các học phần dân sự (tài sản, hợp đồng).

Tên các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu cần sửa thuật ngữ “cấp bách” vì mỗi năm phát sinh vấn đề cấp bách khác nhau.

- Hai CTĐT (định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng) hiện có một số môn đang trùng tên, nên thay tên khác. Các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu thì nên bỏ thuật ngữ “áp dụng” trong tên học phần.

- Cần sửa tên các chuyên đề tránh trùng tên học phần giữa hai CTĐT (định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng).

Nên làm rõ hơn định hướng nghiên cứu với định hướng ứng dụng để bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện các chương trình đào tạo này.

- Cần chỉnh sửa tên các học phần để thể hiện rõ hơn định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng và tránh trùng lặp tên học phần giữa hai CTĐT.

- Cần sắp xếp lại thứ tự các học phần để bảo đảm tính logic của các khối kiến thức.
- Cần bổ sung các học phần:

Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về luật Hiến pháp, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về luật Hành chính, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền.

- Các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng cần thống nhất lại tên gọi “Lý luận và thực tiễn” để phân biệt với CTĐT theo định hướng nghiên cứu.

- Các chuyên đề:

“Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự”, “Luật hình sự so sánh” hơi chuyên sâu, nên nghiên cứu để thay bằng học phần khác.

- * Tổng khối lượng kiến thức của chương trình đào tạo

Cần tăng thêm số môn tự chọn để tạo sự đa dạng trong lựa chọn cho người học.

- * Nội dung của chương trình đào tạo

Thời gian thực hiện CTĐT nên sửa thành 2 năm thay vì 1,5 năm.

- * Đề cương chi tiết học phần

- Một số đề cương cần chỉnh sửa nội dung cho chuẩn xác, như:

Học phần “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi phạm tội”, “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự”.

Học phần “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự”.

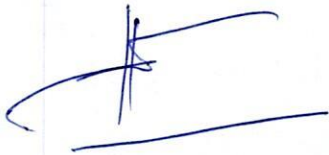
- Đề cương các học phần về tài sản cần bổ sung các nội dung liên quan đến “*Tài sản trong kinh doanh*” (Các giao dịch nội gián, sở hữu chéo...); học phần hợp đồng cần lưu ý đến các xu hướng mới về hợp đồng (như vấn đề thay đổi hoàn cảnh cơ bản, hợp đồng điện tử ...); vấn đề giao dịch bảo đảm cần thay bằng các biện pháp bảo đảm: Đối tượng, chủ thể, hình thức...

- Các đánh giá trong các đề cương học phần chưa phù hợp với quy định mới.

- Nội dung các đề cương học phần của CTĐT theo định hướng nghiên cứu thì thiết kế với 2/3 kiến thức lý luận, 1/3 kiến thức thực tiễn.

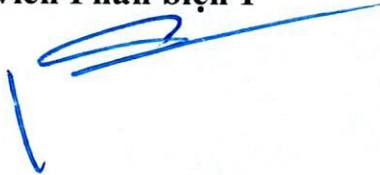
CTĐT theo định hướng ứng dụng thì ngược lại, 1/3 kiến thức lý luận, 2/3 kiến thức thực tiễn.

Thư ký Hội đồng



PGS.TS Tô Văn Hoà

Ủy viên Phản biện 1



PGS. TS Bùi Nguyên Khánh

Ủy viên



PGS. TS Lê Minh Hùng

Chủ tịch Hội đồng



GS. TS Võ Khánh Vinh

Ủy viên Phản biện 2



PGS. TS Cao Thị Oanh

Ủy viên

Ủy viên



PGS. TS Nguyễn Thị Phương Hoa



TS. Trần Văn Đạt

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH
TIẾP THU Ý KIẾN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO
CHẤT LƯỢNG THỰC TẾ

- Tên ngành: **Ngành Luật**
- Mã số: **8380101**
- Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
- **Định hướng nghiên cứu**

Căn cứ vào kết luận của cuộc họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế Đề xuất chủ trương mở ngành trình độ Thạc sĩ ngành Luật theo định hướng nghiên cứu họp ngày; Ban xây dựng Đề án mở ngành, Tổ soạn thảo chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Luật (định hướng nghiên cứu) tiếp thu các ý kiến nhận xét, góp ý của Hội đồng và đã tiến hành rà soát, bổ sung, sửa chữa một số vấn đề cụ thể như sau:

TT	Ý kiến đề nghị	Kết quả chỉnh sửa
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	
1.1	Giải trình theo ý kiến của thành viên 1: PGS.TS. Bùi Nguyên Khánh Cần bổ sung thêm căn cứ vào Đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo Thạc sĩ ngành Luật của Trường Đại học Đà Lạt	Đã bổ sung căn cứ: Đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo Thạc sĩ ngành Luật của Trường Đại học Đà Lạt
1.2	Giải trình theo ý kiến của thành viên 2: PGS.TS. Lê Minh Hùng Cần tham khảo thêm một số chương trình trong nước, nhất là của các cơ sở đào tạo có uy tín	Đã bổ sung tham khảo CTĐT thạc sĩ các ngành Luật Hiến pháp và Luật hành chính, ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự, ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự, ngành Luật kinh tế của Trường Đại học Luật Hà Nội; Các CTĐT ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, ngành Luật Hiến pháp và Luật hành chính, ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự, ngành luật hình sự và tố tụng hình sự, ngành Luật kinh tế của Khoa

		Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.
1.3	Giải trình theo ý kiến của thành viên 3: PGS.TS. Tô Văn Hòa: Cần bổ sung Quy chế đào tạo thạc sỹ của Trường Đại học Đà Lạt	Đã bổ sung Quy chế đào tạo thạc sỹ của Trường Đại học Đà Lạt
1.4	Giải trình theo ý kiến của thành viên 3: GS.TS. Võ Khánh Vinh: Cần tham khảo thêm một số chương trình đào tạo của các nước Châu Á	Đã tham khảo thêm các CTĐT: - Chương trình đào tạo Thạc sỹ ngành Luật của Đại học Quốc gia Singapore (National University of Singapore) - Chương trình đào tạo thạc sỹ ngành Luật (The Master of Laws (LL.M.) Program in Chinese Law) của Trường Đại học Peking University Law School, Trung Quốc
2	Mục tiêu chương trình đào tạo	
2.1	Giải trình theo ý kiến của thành viên 1: PGS.TS. Bùi Nguyên Khánh Mục tiêu của CTĐT cần nêu cụ thể, chi tiết hơn, ở mục tiêu của CTĐT theo định hướng nghiên cứu cần nhấn mạnh hơn nội dung về kiến thức nghiên cứu và các học phần cần có nội dung lý luận nhiều hơn; ngược lại, CTĐT theo định hướng ứng dụng thì thiên về thực hành, thực tiễn sâu hơn	Đã chỉnh sửa và diễn đạt mục tiêu cụ thể, chi tiết hơn cụ thể, chi tiết hơn Trong đề cương các học phần của CTĐT theo định hướng nghiên cứu đã thể hiện nội dung lý luận nhiều hơn, còn đề cương các học phần của CTĐT theo định hướng ứng dụng có nội dung thực tiễn nhiều hơn
2.2	Giải trình theo ý kiến của thành viên 2: GS.TS. Võ Khánh Vinh: Mục tiêu của CTĐT cần hướng đến nghiên cứu liên ngành, đa ngành để phù hợp xu hướng hiện nay.	Đã bổ sung mục tiêu tiếp cận liên ngành, đa ngành và thể hiện mục tiêu này trong thiết kế các học phần trong CTĐT có nội dung liên ngành, đa ngành.
3	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
3.1	Giải trình theo ý kiến của thành viên 1: PGS.TS. Bùi Nguyên Khánh: Cần làm rõ hơn CDR về kiến thức, trong CTĐT định hướng nghiên cứu cần nhấn	Đã sửa lại diễn đạt, theo đó CDR của CTĐT theo định hướng nghiên cứu được diễn đạt “ <i>có mục tiêu giúp người học làm chủ tri thức lý luận và thực tiễn về pháp luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp</i>

	<p>mạnh khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, trong CTĐT theo định hướng ứng dụng cần nhấn mạnh kỹ năng nghề nghiệp</p>	<p><i>cận liên ngành, đa ngành</i>"; CDR của CTĐT theo định hướng ứng dụng được diễn đạt <i>"có mục tiêu giúp người học làm chủ kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành"</i></p>
3.2	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 2: PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Hoa: Nên thay thế thuật ngữ "áp dụng" bằng các thuật ngữ khác để bảo đảm đạt mức 4, 5 của thang đo Bloom.</p>	<p>Đã thay thuật ngữ "áp dụng" bằng các thuật ngữ "vận dụng", "sử dụng", "phân tích", "đánh giá", "phản biện" trong diễn đạt CDR</p>
3.3	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên thứ 3: PGS.TS. Tô Văn Hòa: Chuẩn đầu ra cần xác định rõ hơn, nhất là phần Kiến thức và kỹ năng</p>	<p>Đã diễn đạt rõ hơn, cụ thể hơn phần kiến thức và kỹ năng trong CDR</p>
3.4	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên thứ 4: GS.TS. Võ Khánh Vinh: Trong CDR nên bổ sung tri thức liên ngành, đa ngành, đáp ứng yêu cầu hiện nay. Vị trí công việc nên để chung là Cơ quan nhà nước, (bỏ chữ hành chính)</p>	<p>Đã bổ sung định hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành trong CDR và thể hiện trong một số học phần thiết kế trong CTĐT. Đã sửa lại phần mô tả vị trí công việc.</p>
4	Cấu trúc chương trình đào tạo	
4.1	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 1: PGS.TS. Bùi Nguyên Khánh: "Cần chỉnh sửa lại theo hướng đảm bảo cân đối giữa các ngành luật trong hệ thống pháp luật (CTĐT hiện nay đang hơi thiên về hình sự), Chưa có luật hành chính chung, luật hình sự chung mà lại có luật hành chính so sánh, luật hình sự so sánh,,,"</p>	<p>Trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu, đã bổ sung các học phần "Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền", "Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp", "Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính", thay học phần "Luật hình sự so sánh" bằng học phần "Pháp luật phòng, chống tham nhũng", bổ sung học phần "Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường". CTĐT theo định hướng ứng dụng cũng được chỉnh sửa, bổ sung tương tự.</p>
4.2	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 2: PGS.TS. Cao Thị Oanh: Kết cấu khối kiến</p>	<p>Đã bổ sung các học phần: "Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp</p>

	<p>thức vẫn còn thiếu những học phần, như “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp” và “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính”.</p> <p>Cần chỉnh sửa tên một số học phần cho chuẩn xác.</p>	<p><i>quyền</i>”, “<i>Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp</i>” và “<i>Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính</i>”.</p> <p>Đã chỉnh sửa tên tất cả các học phần để bảo đảm chuẩn xác và thống nhất.</p>
4.3	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 3: PGS.TS.Lê Minh Hùng: Nên sắp xếp: Lý luận nhà nước và pháp luật, quyền con người, các học phần luật hành chính, hình sự cuối cùng là các học phần dân sự (tài sản, hợp đồng).</p> <p>Tên các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu cần sửa thuật ngữ “cấp bách” vì mỗi năm phát sinh vấn đề cấp bách khác nhau.</p>	<p>Đã sắp xếp lại các học phần trong CTĐT theo logic từ lý luận về nhà nước pháp quyền đến quyền con người, luật Hiến pháp, luật Hành chính, luật Hình sự, Luật Dân sự ... để bảo đảm tính logic.</p> <p>Đã thay toàn bộ tên các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng theo hướng bỏ từ cấp bách. Ví dụ: <i>Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn</i>.</p>
4.4	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 4: PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Hoa: Hai CTĐT (định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng) hiện có một số môn đang trùng tên, nên thay tên khác.</p> <p>Các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu thì nên bỏ thuật ngữ “áp dụng” trong tên học phần.</p>	<p>Đã chỉnh sửa tất cả các học phần có tên trùng nhau trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu và CTĐT theo định hướng ứng dụng.</p> <p>Tất cả các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu đã bỏ thuật ngữ “áp dụng” trong tên học phần.</p>
4.5	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 5: TS. Trần Văn Đạt: Cần sửa tên các chuyên đề tránh trùng tên học phần giữa hai CTĐT (định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng).</p> <p>- Nên làm rõ hơn định hướng nghiên cứu với định hướng ứng dụng để bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện các chương trình đào tạo này</p>	<p>Đã chỉnh sửa tất cả các học phần có tên trùng nhau trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu và CTĐT theo định hướng ứng dụng.</p> <p>Đã làm rõ hơn định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng trong các đề cương học phần, theo đó các học phần trong CTĐT định hướng nghiên cứu có 2/3 nội dung lý luận và 1/3 nội dung thực tiễn. Các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng thì có 2/3 thực tiễn và 1/3 lý luận.</p>
4.6.	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 6:</p>	<p>Đã chỉnh sửa tên các học phần, theo đó các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu</p>

	<p>PGS.TS. Tô Văn Hòa:</p> <p>Cần chỉnh sửa tên các học phần để thể hiện rõ hơn định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng và tránh trùng lặp tên học phần giữa hai CTĐT</p>	<p>sẽ sử dụng cụm từ “<i>Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về ...</i>”; Các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng thì dùng cụm từ “<i>Lý luận và thực tiễn</i>”</p>
4.7.	<p>Giải trình theo ý kiến của thành viên 7: GS.TS. Võ Khánh Vinh:</p> <p>Cần sắp xếp lại thứ tự các học phần để bảo đảm tính logic của các khối kiến thức;</p> <p>Cần bổ sung các học phần: Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về luật Hiến pháp, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về luật Hành chính, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền.</p> <p>Các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng cần thống nhất lại tên gọi “<i>Lý luận và thực tiễn</i>” để phân biệt với CTĐT theo định hướng nghiên cứu.</p> <p>Các chuyên đề: “Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự”, “Luật hình sự so sánh” hơi chuyên sâu, nên nghiên cứu để thay bằng học phần khác.</p>	<p>Đã sắp xếp lại các học phần trong CTĐT theo logic từ lý luận về nhà nước pháp quyền đến quyền con người, luật Hiến pháp, luật Hành chính, luật Hình sự, Luật Dân sự ... để bảo đảm tính logic.</p> <p>Đã bổ sung các học phần: như đã giải trình ở trên</p> <p>Toàn bộ các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng đã sửa tên thành “<i>Lý luận và thực tiễn</i>”.</p> <p>Đã thay thế các chuyên đề này thành các chuyên đề: “<i>Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường</i>” và chuyên đề “<i>Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng</i>” và các chuyên đề tương ứng trong CTĐT theo định hướng ứng dụng.</p>
5	Tổng khối lượng kiến thức của chương trình đào tạo	
5.1	<p>Tất cả các thành viên đều nhất trí với tổng khối lượng kiến thức của CTĐT là 60 tín chỉ.</p> <p>Tuy nhiên, ý kiến PGS.TS. Lê Minh Hùng cho rằng cần tăng thêm số môn tự chọn để tạo sự đa dạng trong lựa chọn cho người học.</p>	<p>Nhóm đã bổ sung thêm 04 học phần tự chọn để nâng tổng số học phần tự chọn từ 08 học phần lên 12 học phần tự chọn</p>

6	Nội dung của chương trình đào tạo	
6.1	Tất cả các thành viên đều nhất trí với nội dung của CTĐT. Tuy nhiên, thời gian thực hiện CTĐT nên sửa thành 2 năm thay vì 1,5 năm	Đã sửa thời gian thực hiện CTĐT là 2 năm và sửa lại Kế hoạch đào tạo, theo đó mỗi học kỳ triển khai từ 14 đến 16 tín chỉ.
7	Đề cương chi tiết học phần	
7.1	Giải trình theo ý kiến của thành viên 1: PGS.TS. Cao Thị Oanh: Một số đề cương cần chỉnh sửa nội dung cho chuẩn xác, như học phần “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi phạm tội”, “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự”, học phần “Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự”.	Đã rà soát và chỉnh sửa lại toàn bộ nội dung các đề cương của các học phần trong hai CTĐT (cả các học phần trong CTĐT theo định hướng nghiên cứu và các học phần trong CTĐT theo định hướng ứng dụng để khắc phục các hạn chế theo ý kiến góp ý của PGS.TS. Cao Thị Oanh và các thành viên khác trong Hội đồng.
7.2	Giải trình theo ý kiến của thành viên 2: PGS.TS. Lê Minh Hùng: Đề cương các học phần về tài sản cần bổ sung các nội dung liên quan đến “ <i>Tài sản trong kinh doanh</i> ” (Các giao dịch nội gián, sở hữu chéo...); học phần hợp đồng cần lưu ý đến các xu hướng mới về hợp đồng (như vấn đề thay đổi hoàn cảnh cơ bản, hợp đồng điện tử ...); vấn đề giao dịch bảo đảm cần thay bằng các biện pháp bảo đảm: Đối tượng, chủ thể, hình thức...	Đã chỉnh sửa nội dung đề cương các học phần tài sản, hợp đồng, nghĩa vụ, giao dịch bảo đảm theo các góp ý của PGS.TS. Lê Minh Hùng và chỉnh sửa toàn bộ các đề cương khác theo góp ý của các thành viên trong Hội đồng.
7.3	Giải trình theo ý kiến của thành viên 2: PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Hoa: Các đánh giá trong các đề cương học phần chưa phù hợp với quy định mới.	Đã chỉnh sửa lại phần các tiêu chí và các mức đánh giá trong tất cả các đề cương học phần để phù hợp với các quy định mới về kiểm tra, đánh giá học phần.
7.4	Giải trình theo ý kiến của thành viên 3: GS.TS. Vó Khánh Vinh: Nội dung các đề cương học phần của CTĐT theo định hướng nghiên cứu thì thiết kế với 2/3 kiến	Đã sửa toàn bộ đề cương các học phần theo hướng: Các học phần trong CTĐT định hướng nghiên cứu có 2/3 nội dung lý luận và 1/3 nội dung thực tiễn. Các học phần trong CTĐT theo

	thức lý luận, 1/3 kiến thức thực tiễn. CTĐT theo định hướng ứng dụng thì ngược lại, 1/3 kiến thức lý luận, 2/3 kiến thức thực tiễn	định hướng ứng dụng thì có 2/3 thực tiễn và 1/3 lý luận.
8	Đội ngũ giảng viên cơ hữu đáp ứng yêu cầu mở ngành	
8.1	Hội đồng nhất trí về đội ngũ giảng viên cơ hữu đáp ứng yêu cầu mở ngành	
9	Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình, tài liệu	
9.1	Hội đồng nhất trí: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình, tài liệu của Trường đáp ứng yêu cầu mở ngành.	
9.2	Giải trình theo ý kiến của thành viên 2	
10	Các ý kiến khác	
10.1	Hội đồng không có ý kiến ngoài các ý kiến nêu trên.	

T/M Ban xây dựng Đề án

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Mai Minh Nhật

T/M Tổ soạn thảo CTĐT

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Nguyễn Thị Loan

Thư Ký Hội Đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Tô Văn Hòa

Chủ Tịch Hội Đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. Võ Khánh Vinh